

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày: 05-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh L1.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Khánh H.

Ông Lý Quốc Tr.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc T – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Võ Thanh B – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLST- HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Ngô Văn N (tên gọi khác: Tèo), sinh năm 1974; giới tính: Nam; nơi cư trú: Số 1113/14/17/3, Huỳnh Tấn Ph, phường Phú Th, quận 7, thành phố HCM; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Ngô Văn Tiếm, sinh năm 1935 (đã chết) và bà Huỳnh Thị Hiệp, sinh năm 1935 (đã chết); vợ tên Nguyễn Thị Thu Tr1, sinh năm 1981; Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo Ngô Văn N đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/6/2022 đến nay tại phường Phú Th, Quận 7, thành phố HCM.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1956 (đã chết); địa chỉ: Ấp 5, xã TL, huyện M, tỉnh L.

- *Người đại diện hợp pháp:* Ông Tạ Văn T1, sinh năm 1958; địa chỉ: Ấp 5, xã TL, huyện M, tỉnh L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Tạ Kim L2, sinh năm 2002; địa chỉ: Ấp 5, xã TL, huyện M, tỉnh L.

2. Công ty TNHH vận tải xăng dầu Minh Châu.

Người đại diện hợp pháp: Ông Ngô Văn Nh, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu phố 5, phường 2, thị xã KT, tỉnh L.

Bị cáo N, ông Nhiều có mặt tại điểm cầu thành phần đặt tại UBND thị trấn BPT.

Bà L2, ông T1 vắng mặt có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/4/2022 Ngô Văn N được Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải xăng dầu Minh Châu, điều động lái xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C-146.57 chở nhiên liệu đến thị xã KT, tỉnh L để giao cho đối tác. Giao nhiên liệu xong, N điều khiển phương tiện trên lưu thông trên tuyến Quốc lộ 62 hướng thị xã KT đi huyện Tân Thới quay về Công ty. Khi xe lưu thông đến địa bàn huyện M thì N nhìn thấy phía trước có 01 xe mô tô biển kiểm soát 62K1-485.69 do Tạ Kim L2 điều khiển, chở sau bà Nguyễn Thị A, lưu thông cùng chiều phía trước xe do N điều khiển.

Khi điều khiển xe lưu thông phía sau xe do L2 điều khiển được một đoạn, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai xe lưu thông đến đoạn Km 54 + 700 Quốc lộ 62, thuộc địa phận ấp 5, xã TL, huyện M, tỉnh L, N điều khiển xe vượt về phía bên trái xe do L2 điều khiển để đi lên nhưng không mở đèn xi nhan và không bấm còi báo hiệu xin vượt. Do không chú ý quan sát trong lúc vượt xe nên phần cản trước và mặt ngoài bậc lên xuống cabin bên phải của xe ô tô xitec va chạm vào phần thân bên trái của xe mô tô gây ra tai nạn giao thông làm cả xe và người ngồi trên xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả: Tạ Kim L2 bị thương, được người nhà đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh L cấp cứu điều trị đến ngày 22/4/2022 xuất viện; Nguyễn Thị A bị chấn thương nặng vùng đầu được đưa đến bệnh viện Chợ Rẫy – thành phố HCM cấp cứu điều trị đến ngày 02/5/2022 tử vong; hai phương tiện hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 17 giờ 45 phút, ngày 17/4/2022 thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đường Quốc lộ

62, đường rải nhựa, mặt đường bằng, khô, trục đường thẳng, nơi trung tâm đường có vạch kẻ không L2 tục chia thành hai chiều xe chạy, chiều hướng thị xã KT đi huyện Tân Throng 3,9 mét, chiều hướng ngược lại rộng 3,8 mét, khu vực có trạm xăng dầu. Chọn trụ Km 54 + 700 làm điểm mốc cố định và mép đường bên phải hướng thị xã KT đi huyện Tân Thlâm chuẩn để đo các dấu vết tại hiện trường.

Vết cày lõm nhẹ không L2 tục trên mặt đường, dài 11,20 mét (được đánh dấu số 1). Đầu vết cách mép đường chuẩn 0,52 mét, cuối vết trùng với mặt dưới gác để chân sau bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 62K1-485.69.

Vết phanh thứ nhất dài 13 mét, rộng 0,17 mét (được đánh dấu số 2), đầu vết cách mép đường chuẩn 1,65 mét; vết phanh thứ hai song song vết phanh thứ nhất, dài 4,00 mét, rộng 0,15 mét, đầu vết cách mép đường chuẩn 3,65 mét, cách tâm bánh xe sau cùng bên trái xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C.146.57 là 6,35 mét.

Xe mô tô biển kiểm soát 62K1-485.69 nằm ngã nghiêng sang bên phải, đầu xe nằm trên mặt đường nhựa, đuôi xe nằm nơi mép đường; trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn 0,40 mét, cách đầu vết phanh thứ nhất 2,10 mét; trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn 0,80 mét.

Vết máu thứ nhất dài 0,18 mét, rộng 0,15 mét (được đánh dấu số 5), tâm vết cách mép đường chuẩn 0,56 mét, cách trục bánh xe trước xe mô tô 1,65 mét.

Vết máu thứ hai dài 0,19 mét, rộng 0,17 mét (được đánh dấu số 6), tâm vết cách mép đường chuẩn 1,20 mét cách tâm vết máu thứ nhất 2,60 mét.

Xe ô tô biển kiểm soát 62C-146.57 đỗ trên phần đường bên phải, đầu xe hướng huyện Tân Thạnh, đuôi xe hướng thị xã KT, tâm tiếp xúc mặt đất của bánh sau cùng bên phải cách mép đường chuẩn 1,55 mét, cách tâm vết máu thứ hai 4,95 mét; tâm tiếp xúc với mặt đất của bánh xe trước bên phải cách mép đường chuẩn 0,86 mét.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 62C-146.57 ghi nhận: Cạnh ngoài chụp đầu bên phải cản trước bị mài mòn và có bám lớp mỏng màu đen dài 0,12 mét, rộng 0,15 mét; cạnh dưới bậc lên xuống bên phải cabin xe (bậc thứ hai) bị trầy xước sơn dài 0,36 mét, rộng 0,03 mét; mặt ngoài bậc lên xuống bên phải cabin xe (bậc thứ nhất) bị trầy xước dài 0,12 mét, rộng 0,02 mét; mặt ngoài khung chắn bùn bánh trước bên phải có vết trầy xước sơn dài 0,09 mét; mặt ngoài lốp bánh trước bên phải có lớp ma sát dài 0,57 mét, rộng 0,06 mét, cạnh tiếp xúc với mặt đất của lốp bánh trước bên phải có vết ma sát dài 0,07 mét, rộng 0,007 mét.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 62K1-485.69 ghi nhận: Đầu tay cầm lái bên phải bị mài mòn, tay cầm lái bị cong ra phía sau; đầu tay phanh trước bên phải bị mài mòn; gương chiếu hậu bên trái bị vỡ, mặt trước cần gương chiếu hậu bên trái có vết trầy xước sơn dài 0,022 mét, rộng 0,003 mét, bị cong về phía trước và có dính lớp bám mỏng màu xanh; đèn tín hiệu phía trước bên trái bị vỡ; bên trái mặt nạ ốp đèn có vết ma sát dài 0,15 mét, rộng 0,02 mét; mặt trước cách bửng bên trái có vết ma sát dài 0,055 mét, rộng 0,003 mét; bên trái lớp bánh trước có vết ma sát dài 0,25 mét, rộng 0,04 mét; mặt dưới gát đỡ chân sau bên phải bị mài mòn; mặt dưới ốp bô bị mài mòn; bên phải mặt tiếp xúc của lớp bánh trước có vết ma sát mài mòn dài 0,22 mét, rộng 0,04 mét.

Tại bản kết luận giám định số 2687/KL-KTHS ngày 14/6/2022 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại thành phố HCM kết luận: chất liệu màu xanh dính trên cần gương chiếu hậu bên trái xe mô tô biển kiểm soát 62K1-485.69 với mẫu sơn màu xanh thu trên bậc lên xuống bên phải xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C-146.57 có thành phần hóa học cơ bản giống nhau.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 407/KL - KTHS, ngày 10/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L đối với nạn nhân Nguyễn Thị A đã kết luận: nạn nhân bị chảy máu dưới nhện và quanh cầu não; xếp phổi rải rác; phù phổi cấp; bệnh lý chủ mô thận, nguyên nhân tử vong do chấn thương sọ não.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, lời khai của những người tham gia tố tụng cùng tài liệu thu thập được xác định nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông đường bộ là do Ngô Văn N điều khiển phương tiện xe ô tô xitec lưu thông trên đường vượt xe đang lưu thông cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn dẫn đến phần cản trước và mặt ngoài bậc lên xuống cabin bên phải (bậc thứ hai) của xe do N điều khiển va chạm vào phần thân bên trái của xe mô tô do Tạ Kim L2 điều khiển làm xe mô tô cùng L2 và bà Nguyễn Thị A bị ngã xuống đường gây ra tai nạn giao thông làm bà Ánh tử vong. Dấu vết thể hiện là cạnh dưới bậc lên xuống bên phải cabin xe (bậc thứ hai) của xe ô tô xitec khi va chạm với xe mô tô đã bị trầy xước sơn dài 0,36 mét, rộng 0,03 mét làm dính một lớp sơn mỏng màu xanh lên cần gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô, đồng thời các dấu vết của vụ tai nạn để lại trên mặt đường được thu thập, đo vẽ thể hiện toàn bộ các dấu vết hoàn toàn nằm trên phần đường bên phải hướng lưu thông của hai phương tiện, các dấu vết điều có chiều hướng từ sau ra trước so với cả hai phương tiện.

Các phương tiện, đồ vật tạm giữ gồm: 01 xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C-146.57, số máy: 43307622489; số khung: 0FCKC000254; 01 giấy biên nhận thể chấp số 49/EIB-CL/LTT/GBNTC xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C-146.57, số máy: 43307622489; số khung: 0FCKC000254; 01 giấy phép lái xe hạng C số 790986007402 có giá trị đến ngày 28/5/2024 tên Ngô Văn N; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0387907 xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C-146.57, số máy: 43307622489; số khung: 0FCKC000254; 01 xe mô tô biển kiểm soát 62K1-485.69, số loại Vario 125, số khung: MH1JM411XMK710647, số máy JM41E1711002.

Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại xong tài sản cho chủ sở hữu do không L2 quan đến vụ án gồm: Trả lại 01 xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C-146.57, số máy: 43307622489; số khung: 0FCKC000254; 1 giấy biên nhận thể chấp số 49/EIB-CL/LTT/GBNTC xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C-146.57, số máy: 43307622489; số khung: 0FCKC000254; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0387907 xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C-146.57, số máy: 43307622489; số khung: 0FCKC000254 cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải xăng dầu Minh Châu. Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 62K1-485.69, số loại Vario 125, số khung: MH1JM411XMK710647, số máy JM41E1711002 cho anh Phạm Văn L3, sinh năm: 1996, hộ khẩu thường trú: Ấp Bình Trị 2, xã TM, huyện CT, tỉnh L. Công ty Minh Châu và anh L3 không yêu cầu bị can và những người liên quan trong vụ tai nạn phải bồi thường gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong 160.000.000 đồng chi phí điều trị và mai táng phí cho gia đình bị hại. Đồng thời bị cáo và bà Tạ Kim L2 cũng đã thỏa thuận bồi thường xong 11.000.000 đồng chi phí điều trị và sửa chữa phương tiện cho bà L2, ông Tạ Văn T1 là đại diện hợp pháp cho bị hại và Tạ Kim L2 đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bị can bồi thường gì thêm. Ông T1 có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, bà Tạ Kim L2 có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSND-MH ngày 19/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hoá, tỉnh L đã truy tố bị cáo N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ

quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được. Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử kết luận:

Về tội danh, điều luật, khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Ngô Văn N là phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt, đề nghị áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn N từ 01 năm đến 02 năm cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập bị cáo do hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn. Không cấm bị cáo hành nghề.

Đối với thương tích của Tạ Kim L2 do vụ tai nạn giao thông gây ra chỉ xây sát ngoài da, L2 từ chối giám định thương tích, đồng thời có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với N, do đó việc Cơ quan điều tra không xử lý hành vi của bị can N về thương tích của L2 là phù hợp.

Bị cáo thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Kiểm sát viên đã nêu trong bản luận tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo rất ân hận về việc làm của mình, bị cáo biết hành động như vậy là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin được miễn trách nhiệm hình sự để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người lương thiện.

Bị cáo đề nghị không công khai bản án lên cổng thông tin điện tử Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bà L2, ông T1 vắng mặt nhưng tất cả đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ L2 quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án nên có cơ sở xác định:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/4/2022 Ngô Văn N điều khiển xe ô tô tải xitec biển kiểm soát 62C-146.57 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 62, khi đến đoạn Km 54 + 700, thuộc địa phận ấp 5, xã TL, huyện M, tỉnh L, N cho xe vượt xe mô tô biển kiểm soát 62K1-485.69 do Tạ Kim L2 điều khiển, phía sau chở bà Nguyễn Thị A đang lưu thông cùng chiều phía trước xe của N nhưng bị cáo không bật đèn tín hiệu và không bấm còi báo hiệu xin vượt, dẫn đến việc trong lúc vượt xe thì phần cản trước và mặt ngoài bậc lên xuống cabin bên phải (bậc thứ hai) của xe ô tô xitec va chạm vào phần thân bên trái của xe mô tô làm xe mô tô cùng L2 và bà Ánh bị ngã xuống đường gây ra tai nạn giao thông làm bà A tử vong. Hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông vượt xe đang lưu thông cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật giao thông đường bộ là: *“Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn”*. Hành vi của bị cáo Ngô Văn N đã đủ yếu tố cấu thành “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo về tội danh, điều, khoản nêu trên là có căn cứ.

[4]. Hành vi nêu trên của bị cáo xâm phạm đến an toàn giao thông, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận hoang mang trong nhân dân. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý hình sự mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo xin miễn trách nhiệm hình sự theo khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự nhưng hiện nay tình hình vi phạm khi tham gia giao thông diễn biến phức tạp nên dù bị cáo đáp ứng được điều kiện tại quy định khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự thì cần thiết không chấp nhận miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần

đầu; được gia đình bị hại có đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt; có nơi làm việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, xử phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính, miễn khấu trừ thu nhập do thu nhập thấp, không phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện M là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

[6.1]. Việc Cơ quan điều tra đã trao trả lại 01 (một) xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C-146.57, số máy: 43307622489; số khung: 0FCKC000254; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số 49/EIB-CL/LTT/GBNTC xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C-146.57, số máy: 43307622489; số khung: 0FCKC000254; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0387907 xe ô tô xitec biển kiểm soát 62C-146.57, số máy: 43307622489; số khung: 0FCKC000254 cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải xăng dầu Minh Châu. Trả lại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 62K1-485.69, số loại Vario 125, số khung: MH1JM411XMK710647, số máy JM41E1711002 cho anh Phạm Văn L3 là phù hợp quy định pháp luật.

[6.2]. Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 790986007402 có giá trị đến ngày 28/5/2024 tên Ngô Văn N, xét thấy không phạt cấm bị cáo hành nghề nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo N đã bồi thường xong số tiền 160.000.000 đồng chi phí điều trị và mai táng phí cho gia đình bị hại; bị cáo đã bồi thường xong số tiền 11.000.000 đồng chi phí điều trị và sửa chữa phương tiện cho bà L2. Ông Tạ Văn T1, bà Tạ Kim L2, Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải xăng dầu Minh Châu không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[8]. Đối với thương tích của Tạ Kim L2 do vụ tai nạn giao thông gây ra chỉ xây sát ngoài da, L2 từ chối giám định thương tích, đồng thời có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với N. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý hành vi của bị cáo N về thương tích của bà L2 là có căn cứ.

[9]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, tuyên bố bị cáo Ngô Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ vào điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn N 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, miễn

khẩu trừ thu nhập của bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Phú Th, quận 7, thành phố HCM nhận được bản án, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân phường Phú Th, quận 7, thành phố HCM giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Phú Th, quận 7, thành phố HCM trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Căn cứ vào Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự : Không xem xét giải quyết yêu cầu bồi thường về mặt dân sự trong vụ án này do không có yêu cầu.

4. Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Hoàn trả cho bị cáo N 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 790986007402 có giá trị đến ngày 28/5/2024 mang tên Ngô Văn N.

6. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo N, ông Nhiều có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Tòa, bà L2 vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Sở Tư pháp;
- UBND phường Phú Th;
- Các bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh L1